TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TAM DƯƠNG** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2023/HS-ST
Ngày 06 tháng 6 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM DƯƠNG, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Thảo
Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Trần Thị Kim Duyên
- Ông Nguyễn Đình La

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hạnh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Ông Đầu Xuân Hưng, Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 6 năm 2023, tại Điểm cầu trung tâm Phòng xét xử số 2, tầng 2, Hội trường xét xử Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc và điểm cầu trực tuyến Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc, Tòa án nhân dân huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 32/2023/TLST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2023/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2023, đối với bị cáo:

Phạm Văn N, sinh ngày 10 tháng 01 năm 1993, tại xã D, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn DL, xã D, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn H và bà Nguyễn Thị Y; vợ, con: Chưa có;

Tiền án: 02.

+ Tại Bản án số 03/2015/HSST ngày 12/01/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Phạm Văn N 02 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", phạt bổ sung 5.000.000đồng. Ngày 23/01/2017, Phạm Văn N chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương. Hiện tại N chưa chấp hành xong hình phạt bổ sung.

+ Tại Bản án số 01/2020/HSST ngày 07/01/2020 của Tòa án nhân dân huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc xác định Phạm Văn N tái phạm, xử phạt Phạm Văn N 03 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Ngày 25/01/2022, Phạm Văn N chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương. Hiện chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 05/QĐ-XPHC ngày 08/12/2013 của Phòng PC 47 - Công an tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Phạm Văn N 500.000đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. N chưa chấp hành nộp phạt.

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 19/QĐ-XPHC ngày 26/8/2014 của Phòng PC 47 - Công an tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Phạm Văn N 1.000.000đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. N chưa chấp hành nộp phạt.

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 21/QĐ-XPHC ngày 18/9/2014 của Phòng PC 47 - Công an tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Phạm Văn N 500.000đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. N chưa chấp hành nộp phạt.

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0000105/QĐ-XPHC ngày 21/8/2017 của Công an thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Phạm Văn N 1.500.000đồng về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. N chưa chấp hành nộp phạt.

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0000109/QĐ-XPHC ngày 18/10/2017 của Công an thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Phạm Văn N 1.500.000đồng về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. N chưa chấp hành nộp phạt.

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0000112/QĐ-XPHC ngày 06/10/2017 của Công an thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Phạm Văn N 1.500.000đồng về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. N chưa chấp hành nộp phạt.

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0000114/QĐ-XPHC ngày 03/11/2017 của Công an thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Phạm Văn N 1.500.000đồng về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. N chưa chấp hành nộp phạt.

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 35/QĐ-XPVPHC ngày 27/4/2018 của Công an huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Phạm Văn N 1.500.000đồng về hành vi trộm cắp tài sản. Ngày 22/6/2018, N chấp hành xong nghĩa vụ nộp phạt.

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01411/QĐ-XPHC ngày 25/10/2022 của Công an xã D, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Phạm Văn N 1.000.000đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. N chưa chấp hành nộp phạt.

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01416/QĐ-XPHC ngày 28/10/2022 của Công an xã D, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Phạm Văn N 2.000.000đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. N chưa chấp hành nộp phạt.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/12/2022 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Bà Nguyễn Thị Y, sinh năm 1972 (có mặt).

Nơi cư trú: Thôn DL, xã D, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc.

+ Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1986 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã TV, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc.

- *Người chứng kiến:*

+ Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1960 (vắng mặt).

+ Ông Nguyễn Hồng Q, sinh năm 1963 (vắng mặt).

Đều cư trú: Thôn V, xã TV, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Phạm Văn N là đối tượng nghiện chất ma túy từ năm 2012. N đã có 02 tiền án về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", chưa được xóa án tích theo quy định. Từ khi chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương đến nay, N vẫn chưa từ bỏ được chất ma túy, thường xuyên mua ma túy về để sử dụng và bán kiếm lời.

Khoảng 10 giờ 45 phút ngày 03/12/2022, N nhận được điện thoại của một người nam giới không biết tên tuổi, địa chỉ hỏi mua 01 gói nhỏ ma túy Heroine với số tiền 500.000đồng. Do N là người nghiện chất ma túy, không có việc làm, thu nhập nên N đã nảy sinh lòng tham, đồng ý bán ma túy cho người này để kiếm lời. N thỏa thuận trao đổi, mua bán ma túy với người này ở khu vực đường Quốc lộ 2C thuộc thôn Viên Du Hòa, xã Thanh Vân, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc. Sau đó, N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 88K1 - 299.70 đi đến khu vực phường Đống Đa, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc mua 03 gói nhỏ ma túy Heroine với số tiền 500.000đồng của một người nam giới không rõ tên tuổi, địa chỉ. Số ma túy trên, N chia làm 02 phần, 01 phần cho vào vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng cất giấu trong túi quần trước bên phải, phần còn lại N gói vào trong tờ giấy lau màu trắng cất giấu trong túi quần sau bên phải. Khoảng 11 giờ 20 phút cùng ngày, N điều khiển xe mô tô đi theo đường Quốc lộ 2C đến địa phận thôn Viên Du Hòa, xã Thanh Vân, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc để bán ma túy cho người nam giới đã hỏi mua. Khi chưa kịp gặp nhau, N bị Công an huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc đang làm nhiệm vụ tuần tra, đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn kiểm tra, phát hiện và lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng: Thu tại túi quần trước bên phải của N 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, bên trong có 01 gói giấy bạc chứa các cục bột màu trắng, được niêm phong ký hiệu A1; thu tại túi quần sau bên phải của N 01 gói bọc giấy lau màu trắng chứa các cục bột màu trắng, được niêm phong ký hiệu A2 (N khai tàng trữ chất ma túy để bán kiếm lời); thu giữ của N 01 xe mô tô Honda Wave, màu xanh, biển kiểm soát 88K1 - 229.70 và 01 điện thoại Samsung màu đen đã qua sử dụng.

Tại Kết luận giám định số 3615/KLGĐ ngày 07/12/2022, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận:

"1. Chất cục bột màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1349gam (Không phẩy một ba bốn chín gam, không kể bao bì)

loại Heroine.

2. Chất cục bột màu trắng của mẫu ký hiệu A2 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2673gam (Không phẩy hai sáu bảy ba gam, không kể bao bì) loại Heroine."

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn N, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Yêm đã khai nhận phù hợp với nội dung vụ án đã nêu trên. Trong quá trình điều tra, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn Cao và người chứng kiến ông Nguyễn Văn Chiến, ông Nguyễn Hồng Quân đã khai nhận phù hợp với nội dung vụ án đã nêu trên.

Tại Cáo trạng số 34/CT-VKSTD ngày 04/5/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố Phạm Văn N về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Văn N phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; áp dụng điểm q khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Phạm Văn N từ 08 năm 03 tháng đến 08 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 03/12/2022; về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có tài sản riêng, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản đối với bị cáo; về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng và bao gói niêm phong mẫu vật ký hiệu A1 = 0,1168gam; A2 = 0,2500gam còn lại sau giám định; tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu đen đã cũ của Phạm Văn N.

Bị cáo Phạm Văn N không bào chữa, không tranh luận gì và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự tố tụng của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa và trong quá trình điều tra, bị cáo Phạm Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân

huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo Phạm Văn N tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến, phù hợp với vật chứng thu giữ được và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ chứng cứ khách quan để kết luận: Khoảng 11 giờ 20 phút ngày 03/12/2022, tổ công tác của Công an huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc đang làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát trên đoạn đường Quốc lộ 2C, thuộc thôn Viên Du Hòa, xã Thanh Vân, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc đã bắt quả tang Phạm Văn N có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để bán kiếm lời. Thu ở túi quần trước bên phải của N 01 gói nhỏ chất ma túy có khối lượng 0,1349gam Heroine; thu ở túi quần sau bên phải của N 01 gói nhỏ chất ma túy có khối lượng 0,2673gam Heroine. Tổng khối lượng chất ma túy Phạm Văn N tàng trữ để bán kiếm lời là 0,4022gam, loại Heroine. Bị cáo đã có 02 lần bị kết án nhưng chưa được xóa án tích. Tại Bản án số 01/2020/HSST ngày 07/01/2020 của Tòa án nhân dân huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt bị cáo 03 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và xác định bị cáo thuộc trường hợp tái phạm. Bị cáo chưa được xóa án tích, lại thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, hành vi của Phạm Văn N đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Điều 251 quy định:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

:

q) Tái phạm nguy hiểm."

Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma tuý, xâm phạm trật tự trị an, an toàn xã hội, gây nên sự bất bình trong quần chúng nhân dân. Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma tuý đang là tệ nạn xã hội có chiều hướng ngày càng gia tăng, từ tội phạm về ma tuý sẽ dẫn đến các hành vi vi phạm pháp luật khác. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và biết rõ mua bán trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy cần phải xử phạt nghiêm.

[3]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xét về nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo Phạm Văn N là người có nhân thân xấu. Bị cáo có 02 tiền án về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" vào các năm 2015 và năm 2020, chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm nguy hiểm quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ

luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Từ năm 2013 đến năm 2022, bị cáo Phạm Văn N có 10 lần bị xử phạt vi phạm hành chính, trong đó có 05 lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, 04 lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, 01 lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, điều đó thể hiện bị cáo N bị nghiện ma túy từ năm 2012 và thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Mặc dù đã nhiều lần bị Tòa án xét xử và nhiều lần bị các cơ quan có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục phạm tội với lỗi cố ý. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải lên một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, có như vậy mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có tài sản, không có thu nhập nên không áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để phạt tiền hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản đối với bị cáo.

[5]. Đối với người nam giới đã bán ma túy cho Phạm Văn N, quá trình điều tra, N khai không biết tên, địa chỉ của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc không xác minh được để xử lý.

[6]. Đối với người nam giới đã gọi điện thoại trao đổi mua bán ma túy với Phạm Văn N, quá trình điều tra, xác định người đăng ký thuê bao số 0976335983 đã gọi cho N để hỏi mua ma túy là bà H, sinh năm 1974; nơi cư trú: Xã T, huyện T, tỉnh Nam Định. Bà H chưa bao giờ đăng ký, sử dụng số thuê bao trên và cũng chưa bao giờ làm mất căn cước công dân hay cho ai mượn căn cước công dân để đăng ký số thuê bao trên. Bà H cũng không quen biết và có quan hệ gì với N. N khai không biết tên, địa chỉ của người này, không lưu số điện thoại người này bao giờ và không biết tại sao người này biết số điện thoại của N để gọi điện thoại liên lạc nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Dương không có căn cứ để xác minh xử lý theo quy định của pháp luật.

[7]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng hiện không còn giá trị sử dụng và số mẫu vật hoàn trả sau giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc gồm A1 = 0,1168gam; A2 = 0,2500 gam mẫu và toàn bộ bao gói là vật Nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu đen đã cũ thu giữ của Phạm Văn N, quá trình điều tra xác định là phương tiện để N giao dịch, trao đổi mua bán ma túy cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, biển kiểm soát 88K1- 229.70, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Văn C. Anh C đã cho bà Nguyễn Thị Y sử dụng chiếc xe trên làm

phương tiện đi lại. Ngày 03/12/2022, Phạm Văn N sử dụng chiếc xe mô tô trên làm phương tiện thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, bà Y và anh C đều không biết. Ngày 20/3/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc trả lại cho anh C chiếc xe trên. Sau khi nhận lại xe anh C không có yêu cầu đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[8]. Về án phí: Bị cáo Phạm Văn N phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc đối với bị cáo là có căn cứ đúng pháp luật sẽ được Hội đồng xét xử xem xét quyết định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Về tội danh*: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn N phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. *Về hình phạt*:

Căn cứ điểm q khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt Phạm Văn N 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 03/12/2022.

3. *Về vật chứng:*

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

3.1. Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng và bao gói niêm phong mẫu vật ký hiệu A1 = 0,1168gam Heroine; A2 = 0,2500gam Heroine còn lại sau giám định.

3.2. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu đen đã cũ của Phạm Văn N, bên trong có lắp sim điện thoại 0976040122 trên sim ghi số 89840 48000 32074 8780, có số IMEI1 358544103491416/01, có số IMEI2 358545103491413/01.

(đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 11/ 5/2023).

4. *Về án phí*: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về án phí, lệ phí toà án, bị cáo Phạm Văn N phải nộp 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. *Về quyền kháng cáo*:

Căn cứ Điều 331 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo Bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết.

Hội thẩm nhân dân		Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà
Trần Thị Kim Duyên	**Nguyễn Đình La**	**Nguyễn Thanh Thảo**

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- TAND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Tam Dương;
- Công an huyện Tam Dương;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Dương;
- Lưu HS,bộ phận theo dõi THAHS,văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Thảo